

Bản án số: 70/2018/HSST
Ngày: 31 - 7 - 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN HỒ - TỈNH SƠN LA**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Tuấn Long.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đức Khoa - Ông Mùi Anh Tiến.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Vinh - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ - tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Trần Công Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La; Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2018/HSST ngày 6 tháng 7 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2018/QĐXXST- HS ngày 19 tháng 7 năm 2018, đối với bị cáo.

Nguyễn Thanh T; tên gọi khác, không, sinh năm 1984. Sinh và thường trú tại; Tổ 4, phường YN, quận HĐ, thành phố HN. Giới tính nam, tôn giáo không, quốc tịch Việt Nam. Dân tộc: Kinh; trình độ văn hoá: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông; Nguyễn Văn T 66 tuổi, con bà; Nguyễn Thị H 64 tuổi. Bị cáo chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự; Bị cáo Nguyễn Thanh T có 01 tiền án, tại bản án hình sự phúc thẩm số; 22/2006/HSPT ngày 28/02/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tây: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T6 (Sáu) năm tù về tội; Tội cướp tài sản, được đặc xá tha tù ngày 17/01/2009 đã chấp hành xong toàn bộ bản án (Đã đương nhiên được xóa án tích). Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 7 tháng 4 năm 2018 cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*** Anh Vũ Đức T.

Trú tại; Thôn ĐV, xã CV huyện T O thành phố Hà Nội. (Vắng mặt tại phiên tòa).

**** Người chứng kiến:*** Anh Giàng A V.

Trú tại: Bản XL, xã PC, huyện MC, tỉnh Hòa Bình. (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản thân Nguyễn Thanh T là người nghiện chất ma túy và có quen biết với Vũ Đức Tr, trú tại: Thôn ĐV, xã CV, huyện ThO, thành phố Hà Nội. Vào khoảng 9 giờ ngày 7/4/2018, T gặp Tr tại một quán nước ở phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Tr rủ T đi lên tỉnh Hòa Bình tìm mua phong lan và cây đào, T đồng ý. Tr điều khiển xe máy BKS: 29X7- 36209 của Tr chở T đi đến khu vực xã Pà Cò, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình. Khi đi đến một vườn trồng cây đào, Tr dừng xe đi vào vườn đào xem cây còn T đứng ở trên đường đợi Tr, khi đó có một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết đi đến, T đã hỏi mua được của người phụ nữ đó 02 viên hồng phiến với giá là 100.000 đồng. Sau đó T lấy giấy bạc và mảnh nilon của bao thuốc lá gói 01 viên hồng phiến lại và cất vào bên trong ốp lót phía sau chiếc điện thoại của T, còn lại 01 viên hồng phiến T cầm ở tay. Tr xem cây đào xong quay ra cùng T đi về (việc mua bán hồng phiến của T, Tr hoàn toàn không biết), khi đi được một đoạn thì T nói với Tr là vừa mua được 01 viên hồng phiến và bảo Tr dừng xe lại để cùng nhau sử dụng, sau khi sử dụng hết 01 viên hồng phiến Tr điều khiển xe máy trở T đi về. Đến 14 giờ 30 phút cùng ngày khi đi đến khu vực bản Co Chàm, xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ thì bị cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện thu giữ gói hồng phiến T cất giấu trong lót điện thoại, lúc đó Tr mới biết T cất giấu ma túy trong người, thu giữ toàn bộ vật chứng vụ án gồm có.

Thu giữ của Nguyễn Thanh T: 01 gói nilon màu trắng tiếp đến là lớp giấy bạc đựng các mảnh màu hồng nghi là ma túy tổng hợp (T khai nhận là hồng phiến ma túy tổng hợp cất giấu để sử dụng) cân tịnh được 0,18 gam, rút 0,08 gam làm mẫu gửi giám định chất ma túy còn lại 0,10gam (Đã được niêm phong). 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, tiền NHNN Việt Nam 500.000 đồng.

Tạm giữ của Vũ Đức Tr, 01 xe máy BKS: 29X7- 36209.

Tại bản kết luận giám định số: 466 ngày 13/04/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu “TT” là chất ma túy; loại chất Methamphetamine. Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,08 gam loại chất Methamphetamine. Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ được là 0,18 gam, loại chất Methamphetamine”.*

Tại bản Cáo trạng số: 43/CT-VKS ngày 05/7/2018 của Viện kiểm sát nhân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội; Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đề nghị xử phạt tù bị cáo Nguyễn Thanh T mức án từ 18 (Mười tám) tháng tù đến 24 (Hai mươi tư) tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Thanh T được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 điểm a, c, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tổ tụng hình sự.

Đề nghị tuyên tịch thu để tiêu huỷ: 01 phong bì đã được niêm phong bên trong đựng 0,10 gam Methamphetamine của bị cáo và vỏ gói niêm phong ban đầu. 02 phong bì (Đã được niêm phong) bên trong đựng 02 test thử ma túy.

Đề nghị tuyên tịch thu sung công quỹ công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội của bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMUNG và tuyên tạm giữ của bị cáo 200.000 đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam để đảm bảo thi hành án khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm. Đề nghị tuyên trả lại bị cáo 300.000 đồng tiền NHNN Việt Nam.

Đề nghị chấp nhận cơ quan điều tra Công an huyện Vân Hồ đã trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Vũ Đức Tr 01 chiếc xe máy BKS: 29X7- 36209 xe đã qua sử dụng cũ.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nhà nước.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện chứng cứ.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 và quan điểm luận tội tại phiên tòa đối với bị cáo.

Ý kiến của bị cáo Nguyễn Thanh T nhất trí như Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo và miễn hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Ngày 7/04/2018, Nguyễn Thanh T, trú tại; Tổ 4, phường YN, quận H Đ, thành phố Hà Nội. Bị phát hiện và bắt quả tang tại khu vực bản Co Chàm, xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Đang vận chuyển, cất giấu trái phép 0,18gam Methamphetamine. Mục đích mua lại để cất giấu, vận chuyển 0,18gam Methamphetamine tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định chất ma túy, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có

trong hồ sơ vụ án. Trên cơ sở đó có đầy đủ điều kiện đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, vi phạm điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 như Quyết định truy tố và Quan điểm luận tội tại phiên tòa của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Hồ, tỉnh Sơn La là có căn cứ đúng pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định “Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ một năm đến năm năm”.

a,.....

c, Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetaminne, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

[2]. Xét hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Thanh T với số lượng cất giấu, tàng trữ số lượng không lớn. Mục đích mua lại, vận chuyển, cất giấu Methamphetamine để tàng trữ sử dụng dần cho bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội nhất là tệ nạn ma túy. Là hành vi nguy hiểm cho xã hội gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, bị cáo tàng trữ 0,18 gam Methamphetamine cần vận dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3]. Xét nhân thân bị cáo Nguyễn Thanh T đã có tiền án về tội phạm rất nghiêm trọng (Mặc dù đã được đương nhiên được xóa án tích) bị cáo đã được cải tạo giáo dục nhiều năm am hiểu pháp luật, coi thường pháp luật cố tình phạm tội nghiêm trọng . Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Nhân thân bị cáo là người am hiểu pháp luật nghiện ma túy nhận thức rõ tác hại của ma túy là nhà nước cấm, do nghiện ma túy nên coi thường pháp luật cố tình phạm tội nghiêm trọng. Bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội nghiêm trọng nay xét thấy cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện có ích cho xã hội. Cần lên một mức án tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa chung nhất là công tác phòng chống tội phạm nói chung và tội phạm ma túy trong giai đoạn hiện nay.

[4]. Ngoài hình phạt chính là phạt tù bị cáo Nguyễn Thanh T còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản có giá trị, không có thu nhập, không đủ điều kiện và khả năng thi hành, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Bị cáo Nguyễn Thanh T đang bị tạm giam, nay Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, vận dụng khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6]. Đối với nguồn gốc số Methamphetamine bị thu giữ, theo lời khai của T là mua của một người phụ nữ dân tộc Mông, T không quen biết, không biết tên và địa chỉ cụ thể. Cơ quan CSĐT đã tiến hành điều tra, xác minh ngoài lời khai duy nhất của Nguyễn Thanh T ra không có chứng cứ nào khác cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý người bán ma túy cho Nguyễn Thanh T.

Đối với Vũ Đức Tr cùng sử dụng trái phép chất ma túy cùng Nguyễn Thanh T, tuy nhiên Vũ Đức Tr không biết và không liên quan đến hành vi mua, tàng trữ trái phép 0,18 Methamphetamine của Nguyễn Thanh T xét chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự cơ quan điều tra đã xử lý vi phạm hành chính và đề nghị UBND xã CV, huyện ThO, thành phố Hà Nội áp dụng biện pháp hành chính giáo dục tại xã, phường là có căn cứ đúng pháp luật.

[7]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa và trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và Kiểm sát viên tham gia tố tụng tuân theo và chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8]. Về vật chứng của vụ án: Số ma túy Methamphetamine thu giữ của bị cáo là hàng quốc cấm, Nhà nước cấm lưu hành và vỏ gói niêm phong ban đầu không có giá trị sử dụng, cần tuyên tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc điện thoại của bị cáo là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội cần được tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước, đối với số tiền Ngân hàng nhà nước Việt nam cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo nay xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo cần tuyên tạm giữ để đảm bảo thi hành án (Khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm), số tiền còn lại tuyên trả lại cho bị cáo. Đối với chiếc xe máy của Vũ Đức Tr là phương tiện đi lại trở Nguyễn Thanh T, qua điều tra xác định chiếc xe máy do Vũ Đức Tr là chủ sở hữu hợp pháp Tr không biết việc phạm tội của bị cáo Nguyễn Thanh T cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp. Nay xét thấy cần được chấp nhận, vận dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 điểm a, c, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung của Nhà nước vận dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Thanh T, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015. Điểm a, c, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội; Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 18 (Mười tám) tháng tù. “ Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 7/04/2018”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Thanh T được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

4. Về vật chứng vụ án:

Tuyên tịch thu để tiêu huỷ: 01 phong bì (Đã được niêm phong) bên trong đựng 0,10gam Methamphetamine của bị cáo và vỏ gói niêm phong ban đầu. 02 phong bì (Đã được niêm phong) bên trong đựng 02 test thử ma túy.

Tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội của bị cáo Nguyễn Thanh T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG.

Tuyên tạm giữ của bị cáo Nguyễn Thanh T 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam để đảm bảo thi hành án (Khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm) .

Tuyên trả lại bị cáo Nguyễn Thanh T 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng chẵn) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam.

Chấp nhận cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La đã trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Vũ Đức Tr là chủ sở hữu hợp pháp 01 chiếc xe máy BKS: 29 X7- 36209.

5. Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Thanh T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo:

Báo cho bị cáo Nguyễn Thanh T biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Báo cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Vũ Đức Tr được biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án theo thủ tục hợp lệ về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình đã được tuyên./.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Tuấn Long

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Tuấn Long

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÂM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Tuấn Long